

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP
(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 29/12/2025 đến ngày 23/1/2026)

TT Mục tiêu	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực thể chất				
1. Phát triển vận động				
2	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Hai tay đưa về phía trước – đưa về phía sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Co duỗi từng chân	* HĐ chơi - tập: - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Hai tay đưa về phía trước – đưa về phía sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Co duỗi từng chân - Tập theo nhịp bài hát: Em yêu cây xanh	
3	Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô: Đi bước qua gậy kê cao, Bước lên xuống bậc có vịn	- Đi bước qua gậy kê cao - Bước lên xuống bậc có vịn	* HĐ; Chơi - tập có chủ định - Đi bước qua gậy kê cao + TCVD: Bóng tròn to - Bước lên xuống bậc có vịn + TCVD: Bắt bướm	
4	Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung bóng qua dây	- Tung bóng qua dây	* HĐ Chơi - tập có chủ định + Tung bóng qua dây + TCVD: Bò dê	
5	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi : Trườn chui qua cổng	+ Trườn chui qua cổng	* HĐ Chơi - tập có chủ định + Trườn chui qua cổng + TCVD: Một hai ba ta đều bước	

7	Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay vào nhau, rót, nhào, khuấy, đào, vò xé.	* Hoạt động chơi: + Chơi ở các góc chơi: Vò giấy, xé giấy, chơi với giấy bút. + Chơi theo ý thích (Giờ đón, trả trẻ, dạo chơi ngoài trời)	
8	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, di màu củ cà rốt.	- Tập cầm bút tô, vẽ. - Lật mở trang sách	* Hoạt động chơi - Tập có chủ định: - HDVĐV + Xếp hàng rào + Di màu quả cà chua + Nặn quả cam - Chơi - tập ở các khu vực: + Nặn quả, di màu quả cà chua, cây xanh.	

2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

a. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt

b. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe.

12	- Tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. + Chuẩn bị chỗ ngủ. - Tập 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	- Tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. + Chuẩn bị chỗ ngủ. - Tập 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	* Hoạt động ăn: - Nhắc nhở trẻ cần ăn chín, uống nước đã được đun sôi, rửa tay trước khi ăn, ăn xong lau mặt, miệng, uống nước vớt rác đúng nơi quy định. - Hướng dẫn trẻ vận vôi, mở khóa lấy nước uống, trong giờ ăn tự xúc cơm, giúp cô lấy gối chuẩn bị chỗ ngủ. * Hoạt động vệ sinh: - Tập cho trẻ 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	
----	---	---	--	--

c. Nhận biết và phòng tránh 1 số nguy cơ không an toàn

13	Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng. Mặc quần	- Tập tự phục vụ:	* Hoạt động chơi * Hoạt động chơi:	
----	---	-------------------	---	--

	áo ấm khi trời lạnh.	+ Đội mũ khi ra nắng. Mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	- Dạy trẻ kỹ năng tập mặc quần áo khi trời lạnh. Đội mũ khi ra nắng.	
14	Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (không được trèo cây, hái quả, ngắt lá, vẽ cành) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, không trèo cây, hái quả, ngắt lá, vẽ cành, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào như dao, kéo khi gọt quả	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Trò chuyện với trẻ những vận dụng nguy hiểm không trèo cây, hái quả... ảnh hưởng tới tính mạng . * Hoạt động chơi, HD chiều: + Cho trẻ xem video một số vật dụng gây nguy hiểm như: Dao, kéo khi gọt quả.. + Dạy trẻ nhận biết và tránh những vật dụng nguy hiểm khi được nhắc nhở)	

II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan

16	Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm của các loại hoa, quả, rau trong chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp.	- Sờ nắn, ngửi... đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm của hoa quả. - Sờ nắn đồ vật để nhận biết cứng – mềm, trơn (nhẵn) – xù xì - Nếm vị của 1 số thức ăn, quả (ngọt - mặn - chua)	* HD Chơi - tập có chủ định. - Nhận biết: Quả cam + TCTV: Quả cam - Nhận biết: Hoa hồng, hoa cúc + TCTV: Hoa hồng, hoa cúc - Nhận biết: Rau bắp cải, củ su hào + TCTV: Rau bắp cải, củ su hào * Hoạt động chơi. + TCM: Quả gì biến mất, hái hoa. Gà trong vườn rau, chiếc túi kỳ diệu	
----	--	---	---	--

2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi

20	Trẻ nói được tên và 1 số đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả rau quen thuộc.	- Tên và 1 số đặc điểm nổi bật của rau, hoa, quả quen thuộc. .	* HĐ Chơi - tập có chủ định. - Nhận biết: Quả cam + TCTV: Quả cam - Nhận biết: Hoa hồng, hoa cúc + TCTV: Hoa hồng, hoa cúc - Nhận biết: Rau bắp cải, củ su hào + TCTV: Rau bắp cải, củ su hào	
21	- Trẻ chỉ /nói tên hoặc lấy đồ chơi có màu đỏ, vàng theo yêu cầu	- Trẻ biể lấy bút sáp màu đỏ để di màu quả cà chua	* HĐ Chơi - tập có chủ định. - HĐVDV: + Di màu quả cà chua	
23	Trẻ biết được một số khái niệm sơ đẳng về toán: Kích thước, hình dạng.	- Hình tròn	* HĐ Chơi - tập có chủ định. - Nhận biết hình tròn + TCTV: Hình tròn	
III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
1. Nghe, hiểu lời nói				
25	- Trẻ trả lời các câu hỏi: "Ai đây?"; "Cái gì đây?"; "Làm gì?"; "Thế nào?"	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói. - Nghe các câu hỏi: “cái gì”; “làm gì”; “để làm gì”; “ở đâu”; “như thế nào”	* Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trò chuyện, âu yếm trẻ, cho trẻ chơi với các đồ chơi, cô hỏi trẻ “Con bán hàng gì?”; “đây là quả gì, rau gì?” và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Cất đồ dùng đồ chơi sau khi chơi.	

26	Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện: “Cây táo”.	- Nghe kể truyện: Cây táo	* HĐ Chơi - tập có chủ định. - Nghe kể truyện: Cây táo + TCTV: Sưởi nắng, tưới nước	
----	--	---------------------------	--	--

2. Nghe , nhắc lại các âm, các tiếng và các câu

27	Trẻ phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau.	* HĐ Chơi - tập có chủ định. - Thơ: Hoa nở + TCTV: Tim tím, xinh xinh. - Thơ: Quả thị + TCTV: Mịn màng - Thơ: Bắp cải xanh + TCTV: Man mát.	
----	-----------------------	-----------------------------	--	--

3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp

29	- Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Bày tỏ nhu cầu của bản thân + Biết hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Đây là cái gì? Dùng để làm gì? ” "Tại sao?"...	- Thể hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài - Trả lời được các câu hỏi "Cái gì đây?"; " dùng để làm gì?" "Tại sao?"...	* Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trò chuyện trong giờ đón và trả trẻ - Nhắc trẻ chào ông bà bố mẹ, cô giáo và các bạn * HĐ Chơi - tập có chủ định. - Nhận biết: Quả cam - Nhận biết: Hoa hồng, hoa cúc - Nhận biết: Rau bắp cải, củ su hào - Trò chuyện với trẻ về tên các loại rau, quả và đặt câu hỏi, Đây là cái gì?, quả gì đây? để làm gì?...	
----	--	--	--	--

IV. Lĩnh vực phát triển TC& KNXH và TM

1. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân

2. NB và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi

34	Trẻ biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	- Thể hiện được một số cảm xúc. - Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện cho trẻ xem hình ảnh nhận biết và thể hiện 1 số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	
3. Thực hiện hành vi xã hội đơn giản				
37	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi . HĐ chơi tập có chủ định. - Góc thao tác vai: Nấu ăn, bán hàng, cho em ăn, ru em ngủ, tập làm bác sỹ..... - Góc VĐ: Chơi với bóng, vòng, gậy, ô tô.... - Góc HDVĐV: Xâu vòng, xếp hình, thả lồng hộp, đóng cọc bàn gỗ.... - Góc NT: Di màu, vò, xé giấy, chơi với giấy bút, dụng cụ âm nhạc, chơi với đất nặn, xem sách truyện...	
38	Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn không tranh dành đồ dùng, đồ chơi của bạn	* Hoạt động chơi - Chơi ở các góc chơi: Nấu ăn, bán hàng, cho em ăn, ru em ngủ, tập làm bác sỹ.....Chơi với bóng, vòng, gậy, ô tô....Xâu vòng, xếp hình, thả lồng hộp, đóng cọc bàn gỗ....	
39	Trẻ biết thực hiện 1 số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện 1 số yêu cầu đơn giản của giáo viên. - Thực hiện 1 số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng	* Hoạt động chơi: Chơi ở các góc: Xem tranh về chủ đề, chơi xếp hình, xâu hạt, vò giấy, xé giấy	

	Thực hiện 1 số quy định đơn giản như: Xếp hàng, cất đồ dùng vào nơi quy định. Đi vệ sinh đúng nơi quy định, tập rửa tay...	chờ đến lượt, để đồ dùng vào nơi quy định. Đi vệ sinh đúng nơi quy định, tập rửa tay...	* Hoạt động vệ sinh: - Tập cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Tập 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	
40	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc trong chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. + DH: Bé và hoa, cây bắp cải, Quả. - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ bài: Em yêu cây xanh	* HĐ Chơi - tập có chủ định: + DH: Bé và hoa, Quả, Cây bắp cải. - Nghe hát bài: Em yêu cây xanh * Hoạt động chơi: - TC: Ai đoán giỏi Thi ai nhanh, Tai ai tinh	
41	Trẻ thích tô màu, nặn, xâu vòng, xem tranh (cầm bút di màu, nguệch ngoạc). Để di màu quả và nặn quả.	- Trẻ biết di màu, nặn, theo sự hướng dẫn của cô. - Xem tranh về chủ đề Cây và những bông hoa đẹp	* HĐ Chơi - tập có chủ định: - HĐVDV: + Di màu quả cà chua + Nặn quả cam + Xếp hàng rào. * Hoạt động chơi: - Chơi ở các góc: Xem tranh về chủ đề, chơi xếp hình, xâu hạt, vò giấy, xé giấy.	

Tổng số mục tiêu: 23

Ký duyệt của BGH

Trần Thị Vui

